TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 13-3-2018
"*V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình – Ly hôn và nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đoàn Trung Hiếu
2. Ông Hồ Văn Đảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Thảo là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 614/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2017, "Về việc tranh chấp về hôn nhân và gia đình - Ly hôn và nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nguyễn Thị Thanh Thủy, sinh năm: 1977;

Địa chỉ: Tổ 34, Khóm 4, Phường 4, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Trần Bé Bảy, sinh năm: 1973;

Địa chỉ: Số 129, đường Trần Hữu Trang, Phường 4, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị Thanh Thủy trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Thủy và anh Bảy tổ chức đám cưới vào năm 1997 và đến nay không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2016, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Hiên nay, mặc dù chị Thủy và anh

Bảy sống chung nhà nhưng không ai quan tâm đến ai. Nay nhận thấy tình cảm không còn nên chị Nguyễn Thị Thanh Thủy yêu cầu ly hôn với anh Trần Bé Bảy.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Trần Thị Thùy Dương, sinh ngày 25/8/1998 và Trần Nhật Phương, sinh ngày 12/02/2004. Đối với con chung tên Trần Thị Thùy Dương đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với Trần Nhật Phương hiện nay đang sống chung với vợ chồng. Sau khi ly hôn chị Thủy yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung là Trần Nhật Phương và không yêu cầu anh Bảy cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Anh Trần Bé Bảy trình bày:

Về hôn nhân: Anh Trần Bé Bảy thừa nhận lời trình bày của chị Nguyễn Thị Thanh Thủy là đúng về thời gian kết hôn và không đăng ký kết hôn. Trong quá trình vợ chồng chung sống có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nữa. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh Trần Bé Bảy đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Thanh Thủy.

Về con chung: Anh Bảy và chị Thủy có 02 con chung là Trần Thị Thùy Dương, sinh ngày 25/8/1998 và Trần Nhật Phương, sinh ngày 12/02/2004. Đối với con chung tên Trần Thị Thùy Dương đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với Trần Nhật Phương hiện nay đang sống chung với vợ chồng. Sau khi ly hôn anh Bảy đồng ý giao con chung Trần Nhật Phương cho chị Thủy tiếp tục nuôi dưỡng, anh Bảy không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh Thủy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Trần Bé Bảy có địa chỉ tại Phường 4, thành phố Cao Lãnh, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh Thủy và anh Trần Bé Bảy tổ chức đám cưới và chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1997 nhưng đến nay không đăng ký kết hôn. Tuy có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật nhưng không đăng ký kết hôn nên việc chung sống với nhau giữa chị Thuỷ và anh

Bảy không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân gia đình.

Vì vậy, căn cứ theo quy định tại Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Thanh Thủy với anh Trần Bé Bảy.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh Bảy và chị Thủy có 02 con chung là Trần Thị Thùy Dương, sinh ngày 25/8/1998 và Trần Nhật Phương, sinh ngày 12/02/2004.

Đối với con chung tên Trần Thị Thùy Dương sinh ngày 25/8/1998, đã trưởng thành anh Bảy và chị Thủy không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với con chung tên Trần Nhật Phương, sinh ngày 12/02/2004, hiện nay đang sống chung với chị Thủy, anh Bảy. Sau khi ly hôn chị Thủy, anh Bảy thống nhất giao con chung Trần Nhật Phương cho chị Thủy tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Thủy không yêu cầu anh Bảy cấp dưỡng nuôi con, anh Bảy không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Nguyện vọng của Trần Nhật Phương mong muốn được sống chung với mẹ.

Hội đồng xét xử xét thấy, chị Thủy có đủ điều kiện trực tiếp nuôi con và sự tự nguyện thoả thuận giữa chị Thủy và anh Bảy là phù hợp với nguyện vọng của con và quy định pháp luật nên được công nhận.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Thủy phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Thị Thanh Thủy và anh Trần Bé Bảy là vợ chồng.

- Về con chung: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận về con chung của chị Nguyễn Thị Thanh Thủy và anh Trần Bé Bảy: Chị Nguyễn Thị Thanh Thuỷ được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Nhật Phương, sinh ngày 12/02/2004, hiện nay đang sống chung với chị Thủy, anh Bảy.

Hai bên có quyền thăm, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không bên nào được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thanh Thủy phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0000194 ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Anh Trần Bé Bảy không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Trung Hiếu – Hồ Văn Đảo **Nguyễn Phú Thọ**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS TPCL;
- Toà án Tỉnh;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Phú Thọ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Phú Thọ

"*Để thi hành*"

TP. Cao Lãnh, ngày 08 tháng 5 năm 2016

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH
THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- THADS TPCL;
- Các đương sự;

- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Phú Thọ